

Số: /ĐA-UBND

Yên Hòa, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**ĐỀ ÁN  
SẮP XẾP THÔN THUỘC XÃ YÊN HÒA**

**PHẦN THỨ I  
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của HTCT trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

- Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 11/10/2022 của Quốc hội; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 97/2025/QH15;

- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 /5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Văn bản số 498-CV/TU ngày 26/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Văn bản số 4930/UBND-NC<sub>2</sub> ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện triển khai các nội dung liên quan đến việc sắp xếp thôn, tổ dân phố;

- Văn bản số 3142/SNV-XDCQ&TCBC ngày 29 /5/2026 của Sở nội vụ về việc hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến việc sắp xếp thôn, tổ dân phố;

**PHẦN THỨ II  
LÝ DO VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN**

**1. Lý do sắp xếp thôn**

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã Yên Hòa đã tổ chức quản lý, điều hành các thôn hoạt động theo quy định. Hoạt động của thôn thông qua sự lãnh đạo, quản lý điều hành của cấp ủy chi bộ, các chi hội đoàn thể đã phát huy hiệu quả

công tác vận động nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, tiếp thu, phản ánh ý kiến của nhân dân để phản ánh cho Đảng và chính quyền các cấp đảm bảo sự ổn định từ cơ sở.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, điều hành còn gặp nhiều khó khăn:

Toàn xã hiện có 24 thôn, quy mô hộ gia đình của các thôn đều dưới tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Nhiều thôn có quy mô nhỏ, dân cư phân tán, gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Việc bố trí, tìm nguồn nhân sự tham gia công tác tại thôn ngày càng khó khăn; nhiều chức danh phải kiêm nhiệm, đội ngũ kế cận còn hạn chế.

Một số nhà sinh hoạt cộng đồng được xây dựng từ lâu, diện tích và cơ sở vật chất còn hạn chế, chưa đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng dân cư khi quy mô dân số ngày càng tăng.

Số lượng đầu mỗi thôn nhiều làm tăng chi phí quản lý, kinh phí hoạt động và ảnh hưởng đến hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

## **2. Sự cần thiết sắp xếp thôn**

- Tinh gọn bộ máy, giảm chi phí, giảm nhân sự, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thôn, có điều kiện tổ chức sinh hoạt cộng đồng, hội họp thuận lợi hơn, dễ phát động các phong trào, dễ tập trung huy động nguồn lực để đầu tư hạ tầng đường dân sinh, hội trường thôn, có nguồn phát triển Đảng viên, khắc phục những khó khăn về nguồn nhân sự tham gia người hoạt động không chuyên trách ở thôn, các tổ chức tự quản ở thôn, tổ dân phố, phù hợp với đặc điểm lịch sử, truyền thống ở một số thôn tập trung lâu đời.

- Sắp xếp, sáp nhập thôn bảo đảm sự chỉ đạo toàn diện của chi bộ, sự hoạt động hiệu quả của thôn, sự phối hợp công tác vận động của Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể thôn.

- Đảm bảo đội ngũ cán bộ thực sự có năng lực, trách nhiệm uy tín để lãnh đạo, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chủ trương Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực hiện tốt công tác tự quản tại địa bàn thôn, đảm bảo mỗi tổ có 01 nơi sinh hoạt cộng đồng.

- Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, xã Yên Hòa tổ chức sáp nhập 24 thôn thành 09 Thôn (giảm 15 Thôn) thì việc sắp xếp tổ chức, hoạt động cũng như cơ sở vật chất bớt khó khăn hơn; công tác tuyên truyền, vận động sức người, sức của trong nhân dân thuận tiện hơn, tập trung hơn;

- Về công tác nhân sự (những người hoạt động không chuyên trách) giảm được 22 người và giảm chi phí ngân sách của tỉnh (phụ cấp cho con người, phụ cấp cho các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn....) hơn 1,3 tỷ đồng/năm;

Xuất phát từ những lý do và sự cần thiết nêu trên, Ủy ban nhân dân xã Yên Hòa xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập các thôn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

## PHẦN THỨ III NỘI DUNG SẮP XẾP THÔN

### I. Thực trạng chung

#### 1. Thực trạng xã

Diện tích tự nhiên: 38,27 km<sup>2</sup>.

Dân số: 17.857 nhân khẩu.

Số hộ gia đình: 4.826 hộ.

Số lượng thôn hiện có: 24 thôn.

Quy mô số hộ gia đình thôn: 24 thôn đều có quy mô dưới 350 hộ;

Trong những năm qua, kinh tế - xã hội của địa phương tiếp tục phát triển; kết cấu hạ tầng nông thôn từng bước được đầu tư hoàn thiện; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng lên. Hệ thống chính trị từ xã đến thôn thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên, hiện nay quy mô một số thôn còn nhỏ, số hộ dân phân bố chưa đồng đều; việc tổ chức hoạt động, quản lý điều hành ở một số thôn còn gặp khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Vì vậy, việc xây dựng Đề án sáp nhập thôn nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương là cần thiết.

#### 2. Thực trạng thôn

##### 2.1 Về số lượng thôn

- Toàn xã có 24 thôn; trong đó:

+ 24 thôn không đảm bảo quy mô hộ gia đình theo quy định.

##### 2.2 Về tổ chức đảng, chính quyền và các chi hội, đoàn thể ở thôn

+ Có 24/24 thôn có tổ chức đảng (với 812 đảng viên).

- Toàn xã hiện có 120 Chi hội, đoàn thể ở các thôn, gồm: Chi hội Nông dân, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Người cao tuổi và các tổ chức đoàn thể khác theo quy định.

- Nhìn chung, hệ thống tổ chức đảng, các chi hội, đoàn thể ở thôn cơ bản được kiện toàn, hoạt động ổn định, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ở khu dân cư.

##### 2.3 Về nhà sinh hoạt cộng đồng

Toàn xã hiện có 24 nhà sinh hoạt cộng đồng. Các công trình cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân; tuy nhiên một số nhà văn hóa đã được xây dựng từ lâu, diện tích và trang thiết bị còn hạn chế, cần được quan tâm đầu tư, nâng cấp trong thời gian tới.

##### 2.4 Về người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn

Hiện nay, toàn xã có 24 thôn, với tổng số 49 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gồm:

- 24 Bí thư Chi bộ;

- 24 Trưởng thôn;
- 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận.

Tổng số người thực tế đảm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn là 49 người, trong đó:

- 23 người đảm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận;
- 01 người đảm nhiệm chức danh Trưởng ban Công tác Mặt trận;
- 24 người đảm nhiệm chức danh Trưởng thôn;
- 01 người đảm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ.

Ngoài ra, toàn xã hiện có 120 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, gồm:

- 24 Thôn đội trưởng;
- 72 thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- 24 nhân viên y tế thôn.

Số liệu cụ thể như sau:

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu	Số người hoạt động KCT	Số người tham gia trực tiếp	Nhà sinh hoạt CĐ	Đạt, không đạt (theo ND số 185/2026/ND-CP của CP)	
							Đạt	Không đạt
1	Nhân Hòa	256	922	2	5	1		x
2	Quý Hòa	189	481	2	5	1		x
3	Đại Hòa	161	647	2	5	1		x
4	Minh Hòa	144	566	2	5	1		x
5	Đông Hòa	169	642	2	5	1		x
6	Bắc Hòa	204	721	2	5	1		x
7	Phú Hòa	118	426	2	5	1		x
8	Mỹ Hòa	335	1.350	3	5	1		x
9	Minh Lạc	259	931	2	5	1		x
10	Yên Quý	134	511	2	5	1		x
11	Yên Thành	165	706	2	5	1		x
12	Bình Thọ	248	909	2	5	1		x
13	Hồ Phương	276	1.057	2	5	1		x
14	Yên Giang	213	684	2	5	1		x
15	Yên Mỹ	144	498	2	5	1		x
16	Liên Hương	193	696	2	5	1		x
17	Bắc Thành	229	920	2	5	1		x
18	Nam Thành	212	797	2	5	1		x

19	Trung Dương	180	619	2	5	1		x
20	Trung Tiến	109	401	2	5	1		x
21	Trung Đoài	239	869	2	5	1		x
22	Trung Đông	227	772	2	5	1		x
23	Rạng Đông	307	1.157	2	5	1		x
24	Hoàng Vân	148	575	2	5	1		x
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.859</b>	<b>17.857</b>	<b>49</b>	<b>120</b>	<b>24</b>		

Nhìn chung, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại địa phương; tuy nhiên, một số chức danh còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, nguồn nhân sự kế cận hạn chế, việc thu hút người có trình độ, năng lực tham gia công tác ở thôn còn gặp khó khăn, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

### 2.5. Đánh giá về hoạt động của thôn

Qua hơn 01 năm thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể thôn có nhiều chuyển biến tích cực, nắm vững các nhiệm vụ chính trị của Đảng, chính quyền địa phương đề ra, các thôn bám sát chặt chẽ với chương trình công tác của Mặt trận và các đoàn thể cấp trên, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, chính quyền cấp trên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, lồng ghép tuyên truyền học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phát huy vai trò Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân phát triển KT-XH, AN-QP, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị... Đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất giỏi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong các tầng lớp nhân dân, phong trào đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, công tác nhân đạo từ thiện được khơi dậy và phát huy.

Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân được tăng cường, củng cố, lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền được nâng lên. Nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể gắn với thực tiễn đời sống của các tầng lớp Nhân dân; đoàn viên, hội viên gắn với tổ chức vai trò, vị trí của các tổ chức chính trị - xã hội ngày được nâng lên, tập hợp nhiều đoàn viên, hội viên vào tổ chức.

Công tác phòng chống các tệ nạn xã hội cũng được nhân dân ở thôn tích cực tham gia, đã thành lập các tổ bảo vệ an ninh và các đội dân phòng, thực hiện tốt mô hình “Tổ tự quản”, mô hình “...”... ở các thôn nhằm phòng chống các tệ nạn xã hội xảy ra.

Các thôn đã chủ động xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của thôn, tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

Tuy nhiên, hoạt động của thôn còn nhiều khó khăn, hạn chế như do địa bàn rộng, có đặc thù riêng, dân cư hiện có 17.857 người là quá đông so với xã, mật độ dân số 466 người/km<sup>2</sup> phân bổ lại không đồng đều. Một số thôn hiện vẫn chưa có nhà sinh hoạt cộng đồng đảm bảo đủ điều kiện. Bên cạnh đó, chỉ có 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn được chi phụ cấp. Riêng người trực tiếp tham gia ở thôn không có phụ cấp hàng tháng hoặc chỉ có mức hỗ trợ không đồng nhất dẫn đến công tác chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện của Trưởng thôn gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **3. Phương án sắp xếp các thôn**

**\* Nguyên tắc đặt tên thôn (theo thứ tự ưu tiên):**

- Sử dụng 1 tên thôn trong các thôn (dự kiến sáp nhập hiện nay);
- Ưu tiên tên thôn có chữ gắn liền với tên xã;
- Tên thôn đang sử dụng và gắn với yếu tố lịch sử hình thành địa phương;
- Tên thôn ở vị trí trung tâm;
- Thôn lựa chọn đặt Nhà Văn hóa thôn;
- Thôn có số hộ dân đông.

3.1. Sáp nhập Thôn Nhân Hòa (256 hộ/922 khẩu) và Thôn Quý Hòa (189 hộ/481 khẩu) thành Thôn Nhân Hòa. Sau sắp xếp thôn có quy mô 445 hộ gia đình với 1.403 nhân khẩu:

- Diện tích: 4,81 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 104 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà văn hóa thôn Nhân Hòa.

3.2. Sáp nhập Thôn Đông Hòa (169 hộ/642 khẩu), Thôn Minh Hòa (144 hộ/566 khẩu) và Thôn Đại Hòa (161 hộ/647 khẩu) thành thôn Minh Hòa. Sau sắp xếp có quy mô 474 hộ gia đình với 1.855 nhân khẩu:

- Diện tích: 3,24 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 118 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Minh Hòa

3.3. Sáp nhập Thôn Bắc Hòa (204 hộ/721 khẩu), Thôn Phú Hòa (118 hộ/426 khẩu) và Thôn Mỹ Hòa (335 hộ/1.350 khẩu) thành thôn Mỹ Hòa. Sau sắp xếp thôn có quy mô 657 hộ gia đình với 2.497 nhân khẩu:

- Diện tích: 6,29 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 59 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Phú Hòa

3.4. Sáp nhập Thôn Minh Lạc (259 hộ/931 khẩu), Thôn Yên Quý (134 hộ/511 khẩu) và Thôn Yên Thành (165 hộ/706 khẩu) thành thôn Yên Quý. Sau sắp xếp thôn có quy mô 558 hộ gia đình với 2.148 nhân khẩu:

- Diện tích: 3,83 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 93 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Yên Quý

3.5. Sáp nhập Thôn Yên Giang (216 hộ/684 khẩu) và Thôn Yên Mỹ (143 hộ/498 khẩu) thành thôn Yên Giang. Sau sắp xếp thôn có quy mô 359 hộ gia đình với 1.182 nhân khẩu:

- Diện tích: 2,05 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 83 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Yên Giang

3.6. Sáp nhập Thôn Hồ Phụng (248 hộ/909 khẩu) và Thôn Bình Thọ (với 276 hộ/1.057 khẩu). Sau sắp xếp thôn có quy mô 524 hộ gia đình với 1.966 nhân khẩu:

- Diện tích: 2,97 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 68 đảng viên.
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Hồ Phụng

3.7. Sáp nhập Thôn Bắc Thành (229 hộ/920 khẩu), Thôn Nam Thành (212 hộ/797 khẩu) và Thôn Liên Hương (193 hộ/696 khẩu) thành thôn Bắc Thành. Sau sắp xếp thôn có quy mô 634 hộ gia đình với 2.413 nhân khẩu:

- Diện tích: 6,18 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 111 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Bắc Thành

3.8. Sáp nhập Thôn Trung Tiến (109 hộ/401 khẩu), Thôn Trung Dương (180 hộ/619 khẩu) và Thôn Trung Đoài (239 hộ/869 khẩu) thành thôn Trung Dương. Sau sắp xếp thôn có quy mô 528 hộ gia đình với 1.889 nhân khẩu:

- Diện tích: 4,76 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 97 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Trung Tiến

3.9. Sáp nhập Thôn Hoàng Vân (148 hộ/575 khẩu), Thôn Rạng Đông (307 hộ/1.157 khẩu) và Thôn Trung Đông (227 hộ/772 khẩu) thành thôn Hoàng Vân. Sau sắp xếp thôn có quy mô 682 hộ gia đình với 2.504 nhân khẩu:

- Diện tích: 4,14 km<sup>2</sup>
- Số Đảng viên sau sáp nhập: 79 đảng viên
- Địa điểm hội quán thôn: Nhà Văn hóa thôn Trung Đông

TT	Tên gọi mới của thôn	Được sắp xếp từ các thôn cũ	Quy mô số hộ gia đình của thôn sau khi hình thành mới	
			Số hộ	Số nhân khẩu
1	<b>Thôn Nhân Hòa</b>	Thôn Nhân Hòa	445	1.403
		Thôn Quý Hòa		
2	<b>Thôn Minh Hòa</b>	Thôn Đại Hòa	474	1.855
		Thôn Minh Hòa		
		Thôn Đông Hòa		
3	<b>Thôn Mỹ Hòa</b>	Thôn Bắc Hòa	657	2.497
		Thôn Phú Hòa		
		Thôn Mỹ Hòa		
4	<b>Thôn Yên Quý</b>	Thôn Minh Lạc	558	2.148
		Thôn Yên Thành		
		Thôn Yên Quý		
5	<b>Thôn Yên Giang</b>	Thôn Yên Giang	357	1.182
		Thôn Yên Mỹ		
6	<b>Thôn Hồ Phượng</b>	Thôn Bình Thọ	524	1.966
		Thôn Hồ Phượng		
7	<b>Thôn Bắc Thành</b>	Thôn Liên Hương	634	2.413
		Thôn Bắc Thành		
		Thôn Nam Thành		
8	<b>Thôn Trung Dương</b>	Thôn Trung Dương	528	1.889
		Thôn Trung Tiến		
		Thôn Trung Đoài		
9	<b>Thôn Hoàng Vân</b>	Thôn Trung Đông	682	2.504
		Thôn Rạng Đông		
		Thôn Hoàng Vân		
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4.859</b>	<b>17.857</b>

#### **4. Phương án bố trí và giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động KCT dôi dư do sắp xếp thôn.**

##### **4.1. Phương án bố trí nhân sự**

Sau khi sắp xếp, mỗi thôn bố trí 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách gồm:

- Bí thư Chi bộ;
- Trưởng thôn;
- Trưởng ban Công tác Mặt trận.

Tổng số chức danh bố trí sau sắp xếp là 27 chức danh.

Việc lựa chọn, bố trí nhân sự được thực hiện trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín, kinh nghiệm công tác; bảo đảm lựa chọn những người có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại thôn mới.

- Số người hoạt động không chuyên trách giảm sau sáp nhập: 22 người

Qua rà soát, lấy ý kiến nguyện vọng, phần lớn người hoạt động không chuyên trách có nguyện vọng nghỉ công tác và hưởng chế độ theo quy định. Đối với các trường hợp không tiếp tục công tác, UBND xã thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

#### **4.2. Giải quyết chế độ, chính sách**

Tổng số người hoạt động không chuyên trách hiện nay: 49 người.

Số người dự kiến tiếp tục bố trí sau sắp xếp: 27 người.

Số người dự kiến giảm sau sắp xếp: 22 người.

Qua rà soát nguyện vọng, phần lớn người hoạt động không chuyên trách có nguyện vọng nghỉ công tác và hưởng chế độ theo quy định.

Đối với các trường hợp không tiếp tục tham gia công tác sau sắp xếp, UBND xã thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

## **II. Đánh giá hiệu quả sau khi sắp xếp, sáp nhập thôn**

### **1. Hiệu quả về tổ chức bộ máy**

Việc sắp xếp 24 thôn thành 09 thôn giúp giảm 15 thôn, tương ứng giảm 62,5% số lượng đầu mối thôn trên địa bàn xã. Sau sắp xếp, số chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn giảm từ 72 chức danh xuống còn 27 chức danh, giảm 45 chức danh; số người thực tế đảm nhiệm chức danh giảm từ 49 người xuống còn 27 người, giảm 22 người.

Việc giảm đầu mối thôn và tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tạo điều kiện lựa chọn, bố trí đội ngũ cán bộ thôn có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

### **2. Hiệu quả về công tác quản lý nhà nước**

Sau khi sắp xếp, quy mô các thôn được mở rộng, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, tạo thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, quản lý địa bàn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Việc giảm số lượng đầu mối giúp chính quyền cấp xã thuận lợi hơn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; rút ngắn khâu trung gian trong quá trình triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân.

Đồng thời, việc sắp xếp thôn góp phần tăng cường khả năng tập hợp, huy động các nguồn lực trong Nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

### **3. Hiệu quả về ngân sách và cơ sở vật chất**

Việc giảm số lượng thôn và người hoạt động không chuyên trách giúp giảm đáng kể chi ngân sách nhà nước cho phụ cấp, hỗ trợ hoạt động và các khoản chi thường xuyên liên quan (Tổng số tiền dự kiến giảm là 1.3 tỷ, trong đó: giảm do giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách: 22 người; giảm do tổ chức lại các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội: 75 người). Nguồn kinh phí tiết kiệm được là điều kiện để địa phương từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các thôn sau sắp xếp, nhất là nhà sinh hoạt cộng đồng, hệ thống truyền thanh, trang thiết bị công nghệ thông tin và các thiết chế văn hóa phục vụ Nhân dân.

Bên cạnh đó, việc sắp xếp còn tạo điều kiện sử dụng hiệu quả hơn nhà sinh hoạt cộng đồng, tài sản công và các công trình hiện có, góp phần tránh lãng phí nguồn lực và nâng cao hiệu quả đầu tư của Nhà nước.

## **PHẦN THỨ IV PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÔN, TỔ DÂN PHỐ MỚI**

### **1. Về số lượng**

Sau khi sáp nhập toàn xã Yên Hòa có 09 thôn, giảm 15 thôn so với hiện nay.

### **2. Về tổ chức**

Theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn được bố trí 03 người gồm các chức danh: Bí thư chi bộ, Tổ trưởng và Trưởng ban Công tác Mặt trận.

### **3. Về tổ chức thực hiện**

Sau khi có chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự thống nhất của thường trực Đảng ủy, HĐND; UBND xã Yên Hòa trình Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn để HĐND xã Yên Hòa xem xét thông qua và ban hành Nghị quyết quyết định.

Sau khi có Nghị quyết của HĐND xã, UBND xã Yên Hòa sẽ xây dựng Kế hoạch triển khai việc bầu cử Trưởng thôn theo quy định của pháp luật; phối hợp các đơn vị liên quan kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách khác theo quy định của Điều lệ.

### **4. Kiến nghị và đề xuất**

- Đề nghị HĐND xã xem xét, thông qua Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Yên Hòa.

- Đề nghị UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ nguồn lực đầu tư, nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các thôn sau sắp xếp nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Nên quy hoạch đầu tư cơ sở khuôn viên nhà hội quán, phòng làm việc cho đội ngũ cán bộ KCT ở thôn để đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là Đề án sắp xếp các thôn thuộc xã Yên Hòa, UBND xã kính trình HĐND xã Yên Hòa xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, Ttr HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Chủ tịch UBMTTQ xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn;
- Bí thư, thôn trưởng;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Quang Cường**